

Chú Giải Luật Thiện Kiến

Hán dịch: **Tăng-già-bạt-đà-la** - Việt dịch: **Tỳ kheo Tâm-Hạnh**

Quyển thứ tám (tiếp theo)

-ooOoo-

Phạm hạnh là hạnh vô thượng. (bốn câu tiếp nhau)

Có một cựu thân biết rõ pháp luật cũ của vua, nay vị này xuất gia tu tập. Do đó, Thế Tôn hỏi vị này.

Pháp sư hỏi: - Đức Phật là bậc Nhất-thiết-trí, Ngài biết rõ tội tướng nặng nhẹ của giới mà chư Phật ở quá khứ và vị lai đã kết, vì sao lại hỏi vị cựu thân Tỳ kheo?

Đáp: - Phật hỏi vị này là vì nếu không bàn luận trước mà kết giới Ba-la-đy với một tiền (Pàda) thì bị người đời chê trách rằng công đức trí giới của Tỳ kheo vô lượng, cũng như hư không, như mặt đất, không thể đo lường, tại sao chỉ với một tiền mà đức Phật kết tội trong vậy.

Dùng trí tuệ suy xét, để cho giới được tồn tại, cho mọi người tin nhận, nên Phật cùng vị cựu thân bàn luận suy xét.

Theo pháp người đời, nếu trộm một phần, thì bị giết, hay trói, hay đuổi đi. Vì sao đức Phật không cho gây tổn hại người xuất gia ?

Vì cho đến lá cỏ, người xuất gia cũng không được lấy, thế nên Phật dùng trí tuệ suy xét chế ra giới cấm để mọi người không chê trách. Do đó, Phật cùng cựu thân Tỳ kheo dựa vào pháp thế gian mà chế giới.

Quan sát mọi người, nghĩa là thấy vị cựu thân Tỳ kheo không xa đức Phật, Ngài hỏi vị này: - Theo pháp luật của vua Bình-Sa (Bimbisāra) trộm cắp với giá trị bao nhiêu thì bị trói, đuổi đi, giết?

Ma-Yét (Māgadha) là tên nước, Tu-ny-dụ (Seniya) nghĩa là đầy đủ cả người, voi, xe ngựa. Bình-Sa là tên vua. Đuổi đi nghĩa là đưa sang nước khác. Pháp sư nói: Các câu sau dễ hiểu.

Năm Ma-bà-ca (māsaka) là một phần. Bảy giờ, tại thành Vương-xá, cứ 20 ma-bà-ca là một phần Ca-lị-sa-bàn (Kahāpana), một phần tư Ca-lị-sa-bàn là năm Ma-bà-ca, các ông hãy biết lấy. Ca-lị-sa-bàn này là dùng theo pháp ngày xưa chứ không phải Ca-lị-sa-bàn như hiện nay. Dùng Ca-lị-sa-bàn đầu tiên là vua Luru-đà-la. Chư Phật quá khứ cũng căn cứ vào một phần này để kết giới Ba-la-đy. Chư Phật trong tương lai cũng vậy. Tất cả chư Phật đều kết tội Ba-la-đy như nhau, chỉ có bốn pháp.

Do đó, sau khi khiển trách Đản-Ny-Ca, Phật dùng một phần như trên để kết giới Ba-la-đy thứ hai. Như trong luật nói: Sau khi kết giới Ba-la-đy thứ hai, thứ đến tùy kết chỗ

giặt rửa là những điều phát sinh thêm. Như trên đã nói là Phật đã kết giới cho các Tỷ kheo. Đây là lần kết thứ hai, không khác lần trước, các ông hãy tự biết, nói lại thành phiền phức. Những chỗ khó sẽ nói sau. Đến nơi giặt rửa là nơi giặt vải xong, đem phơi khô. Người giặt y là người giặt vải. Vào xế chiều, những người thợ giặt tập trung các tấm vải, bỏ lại rồi đem vào thành, do vội vàng lộn xộn nên không thấy rõ. Khi ấy, nhân sự lộn xộn này, lục quần Tỷ kheo lấy trộm một bó.

Tụ lạc nghĩa là nơi làng xóm hay nơi a-lan-nhã (Aranna). Trong luật đã nói rõ, tôi trình bày rõ lại, tụ lạc là có từng nhà như thôn Ma-la. Nơi có một nhà (kutika), cũng gọi là tụ lạc, nên biết như vậy. Nơi không người là chỗ ở của da-xoa, hoặc nơi mà người có việc phải đến ở tạm, sau đó trở về. Có rào, như bằng đất, cho đến bằng cây cỏ. Ở theo trâu bò là ở theo các chỗ trâu bò ở, từ một đến hai ba nhà cũng gọi tụ lạc. Chỗ ở tạm của người buôn bán là nơi người buôn đi bộ, khiêng gánh, đi xe, cũng gọi là tụ lạc. Thành phố làng xóm cũng gọi là tụ lạc. Nói về cương giới tụ lạc (gàmupacàra) là muốn nói rõ về cương giới của a-lan-nhã. Ở nơi công làng (indakhile thita) nghĩa là nơi tụ lạc ở nước A-dật-la-đà (Anurādhapura) có hai công làng. Ngoài hai công là vùng a-lan-nhã. Nếu không có công thì ngay nơi này sẽ làm công cũng có thể gọi là công. Đây là pháp A-lan-nhã theo A-tỳ-đảm.

Người bình thường là người không quá mạnh hay suy yếu. Ném đá nghĩa là ném với hết sức mình. Đến nơi đá rơi, không tính nơi đá lăn đến. Nếu (nhà trong) tụ lạc không có rào, thì tính chỗ nước rơi xuống từ trên tấm chắn nước quanh nhà là nơi đá rơi xuống. Pháp sư có giải rằng bà già ở trong cửa, ném giỏ phân hay cái chày giã ra đến nơi nào thì đó là nơi khoảng cách cho hòn đá ném. Lại nữa, pháp sư giải nếu phòng không có rào thì ngay giữa cây chống ở hai đầu nhà, ném hòn đá ra, từ chỗ rơi xuống tính vào nhà là phạm vi của nhà.

Hỏi:- Nếu (nhà trong) tụ lạc ấy trước đây quá rộng lớn, nay bị nhỏ lại thì cương giới này bằng bao nhiêu?

Đáp: - Đứng tại nơi nước trên mái nhà rơi xuống, một người sức khỏe bình thường ném cục đá ra xa, tính từ nơi đá rơi trở vào là cương giới (nhà trong) tụ lạc. Cương giới A-lan-nhã là từ công làng ra ngoài đến 500 cung, gọi là cương giới nhỏ nhất.

Pháp sư nói: - Tôi đã trình bày xong về ý nghĩa này. Nên nói về năm loại cương giới của nhà ở, tụ lạc và cương giới tụ lạc là ngăn chặn Tỷ kheo ác. Trong năm chỗ này có vật có chủ, ai lấy một phần (năm ma-bà-ca) với tâm trộm, Ba-la-đy. Lấy vật không cho nghĩa là đối với vật của người khác như y phục, thức ăn mà họ không cho bằng biểu hiện thân hay lời nói, tự ý lấy một phần bằng tay hay chiếm lấy.

Không bỏ nghĩa là ý người chủ không bỏ. Nơi đất trống cũng gọi là không bỏ. Lấy những vật ở đó, gọi là trộm. Trộm chính là tội này.

Pháp sư nói: - Tôi chỉ giải thích ý nghĩa về văn tự trong giới trộm này. Trộm nghĩa là đoạt, đi chuyển, nâng lên, đi từng bước, rời khỏi chỗ cũ, cũng hện.

Hỏi: - Thế nào là đoạt?

Đáp: - Tỷ kheo đoạt vườn rừng của người, khi đang tranh chấp, phạm đột-cát-la; làm cho chủ vườn phân vân, phạm Thu-lan-dá. Nếu chủ vườn có ý quyết định chịu thua, phạm Ba-la-đy.

Hỏi: - Thế nào là di chuyển?

Đáp: - Tỳ kheo đưa vật của người khác đội lên đầu; rờ vuốt với ý trộm, phạm Đột-cát-la; lay động vật, phạm Thu-lan-dá; để vật xuống vai, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là nâng lên?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo nhận vật của người khác gửi. Khi chủ vật đến lấy lại, Tỳ kheo đáp: - Tôi không có nhận vật ông gửi. Khi nói như vậy xong, Đột-cát-la.

Làm cho chủ vật phân vân, phạm Thu-lan-dá. Khi chủ vật nói: - Tôi không cần vật ấy nữa, Tỳ kheo phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Đi từng bước là gì?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo muốn trộm vật, tự đưa vật đi, đi bước thứ nhất, phạm Thu-lan-dá, bước thứ hai, phạm Ba-la-dy. Thế nào là rời khỏi chỗ?

Đáp: - Nếu nâng vật lên khỏi mặt đất. Tỳ kheo rờ nắm vật với tâm trộm, Đột-cát-la. Lay động vật, phạm Thu-lan-dá, lấy vật rời khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Cam kết (hen) là gì?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo nói lời cam kết rằng tôi đến chỗ ấy, chỗ ấy... và sẽ lấy vật ấy đem đi.

Nếu đến chỗ và lấy vật, một chân trong cương giới của vật, một chân ngoài giới, Thu-lan-dá.

Nếu cả hai chân đều ra ngoài giới, Ba-la-dy.

Qua chỗ nộp thuế, nếu đem vật qua chỗ thu thuế mà không nộp thuế, một chân đi qua, một chân còn lại (trong cương giới trạm thuế), Thu-lan-dá; cả hai chân đều qua khỏi trạm thuế, Ba-la-dy.

Pháp sư nói: - Đây là nói về nhiều vật, nếu đem một vật ra để nói thì trường hợp thứ nhất như đối với nô tỳ hay súc sinh có chủ mà đoạt lấy, (bằng cách) di chuyển, nâng lên, bước đi, rời khỏi chỗ cũ, cam kết, qua chỗ có qui định, đây là đối với một vật, đem sáu trường hợp trên ra phân tích thì có đến hai mươi lăm câu.

Như trên đã nói rất đầy đủ về Ba-la-dy thứ hai. Vì sao? Vì giới này rất khó hiểu hết. Như trong luật nói rằng trộm với cả năm pháp thì mới phạm Ba-la-dy. Thứ nhất là vật có chủ... là năm yếu tố.

Pháp sư nói: - Như vậy đã nói các chi tiết, ông hãy chọn lấy một yếu tố. Có năm hay có sáu chi tiết. Nếu như vậy thì không thành hai mươi lăm.

Đáp: - Không phải như vậy.

Vì sao? Nếu chọn lấy một trường hợp lấy vật của người thì phải có đủ năm yếu tố. Ông hãy biết lấy.

Các vị cựu pháp sư nói: - Pháp Ba-la-dy thứ hai này rất khó hiểu, thế nên không thể không giải thích những chỗ khúc mắc. Do đó, tôi phân tích ra thành hai mươi lăm trường hợp này, ông hãy quán sát lấy.

Hỏi: - Năm yếu tố ấy là gì?

Đáp: - Một, các loại vật có năm; hai, một loại vật có năm; ba, tự tay có năm; bốn, tạo phương tiện có năm; năm, lấy trộm có năm.

Hỏi: - Các loại vật có năm và một loại vật có năm, hai loại vật này tại sao chỉ có các chi tiết đoạt lấy, xúc chạm, nâng lên, đưa ra khỏi chỗ cũ?

Đáp: - Ở trước đã nói, hãy tự biết lấy vì phải có cả chi tiết hện và nơi chốn nên thành sáu. Nơi qui định quan trọng và nơi ném, pháp này đều có đủ. Thế nên, trong câu thứ ba, trong năm yếu tố cũng có các loại vật có năm chi tiết.

Hỏi: - Đã nói về một loại vật có giá trị với năm chi tiết, thế nào là tự tay lấy với năm chi tiết?

Đáp: - Tự tay lấy cũng có năm: Một, tự tay lấy; hai, bảo người khác lấy; ba, ném; bốn, có thể lấy; năm, (chủ có) tâm xả bỏ.

Hỏi: - Thế nào là tự tay lấy?

Đáp: - Tự tay đoạt lấy vật của người khác, gọi là tự tay lấy. Sai bảo nghĩa là nếu Tỷ kheo sai người khác rằng người hãy lấy vật ấy, gọi là sai người lấy. Ném nghĩa là ở trong trạm thuế mà ném vật ra ngoài (để trốn thuế). Nếu là vật có giá trị lớn, phạm tội Ba-la-dy. Theo ý nghĩa này, giống với nơi quan trọng ở trên. Có thể lấy nghĩa là dạy người rằng đối với vật... ấy, nếu được người cứ lấy bằng không thì thôi. Người này theo lời dạy mà ra đi. Nếu trộm được vật ấy thì người sai đi phạm Ba-la-dy. Nếu người được sai đi tùy lúc mà lấy thì gọi là có thể lấy. Tâm xả bỏ là có ý nghĩ bỏ vật..., chỗ... có ý nghĩa này, gọi là tâm xả bỏ.

Tạo phương tiện ban đầu có năm nghĩa là: Một, phương tiện ban đầu; hai, tùy theo phương tiện ấy; ba, quyết theo phương tiện ấy; bốn, làm theo; năm, biết rõ. Dạy bảo người làm là phương tiện ban đầu, các người hãy tự biết rõ. Nguyên nhân dời vật khỏi chỗ cũ, gọi là tùy theo phương tiện. Ba phần sau, theo trong luật có nói rõ.

Thế nào là năm trường hợp lấy trộm? Đó là: một, trộm lấy; hai, cướp lấy; ba, yêu sách lấy; bốn, lấy bằng cách che dấu; năm, lấy bằng cách bỏ thăm. Đây gọi là năm cách. Có một Tỷ kheo phân ca-sa cho chúng tăng, với tâm trộm xoay chuyển thể phân ca-sa của người về cho mình. Tôi nói về sự xoay chuyển thể phân vật. Đây gọi là năm trường hợp lấy trộm. Như vậy năm trường hợp với năm yếu tố thành ra hai mươi lăm, các vị hãy tự biết. Trong năm và năm trường hợp trên, khi tránh sự nổi lên, vị luật sư có trí tuệ không nên vội phán quyết việc ấy mà trước hết phải quan sát năm yếu tố ấy trước, sau đó mới phán đoán. Như bài kệ của cô đức:

*Nếu nói việc đã qua,
Đừng lúc đem năm pháp,
Quán sát rõ năm chỗ,
Bậc trí nên tự biết.*

Xứ (vatthu) nếu tôi muốn lấy vật này, nói xong đã mắc tội. Nên quán sát vật này có chủ hay không có chủ. Nên quán sát chủ của vật có tâm xả vật hay chưa và phải biết thật rõ. Nếu họ chưa có tâm bỏ mà lấy thì định tội người lấy theo luật. Nếu chủ có tâm bỏ thì người lấy trộm (vật đáng tội) Ba-la-dy, phải trả vật lại cho chủ. Đây là pháp phải áp dụng.

Pháp sư nói: - Tôi trình bày nguyên nhân như sau: Ngày xưa, vua Bà-đế-da cúng dường đại tháp. Có một Tỷ kheo từ phương Nam đi đến. Vị này có tâm y bậy truru, đặt trên vai và đi vào chùa làm lễ. Khi ấy, vua và đại chúng vào chùa, xua đuổi mọi người. Đám

đồng người dồn qua một bên, náo loạn chen lấn nhau làm rơi lạc mất tâm y. Bị lấn ra bên ngoài, Tỳ kheo suy nghĩ: mọi người hỗn loạn như vậy, tâm y của ta bị mất không thể tìm được.

Do đó, vị này có ý bỏ y ấy.

Sau đó, có một Tỳ kheo đến, thấy tâm y này nên lấy với ý trộm. Lấy xong, vị này hối hận: Ta không phải là Sa-môn nữa, ta bị mất giới rồi, vậy nên hoàn tục.

Vị này đến gặp luật sư, hỏi cho biết sự việc. Vị luật sư này tên Châu-La-Tu-Ma-Na thông suốt luật tướng là bậc đệ nhất trong các vị luật sư. Đến gặp vị luật sư, Tỳ kheo phạm tội đánh lễ sát chân vị này, thưa lại sự việc và hỏi: - Con có phạm tội không?

Luật sư hiểu rõ Tỳ kheo này lấy y sau cuộc lễ của đại chúng, nên biết là tội của vị này có thể cứu được nên nói với vị ấy rằng thầy có thể đưa chủ của vật đến đây không? Nếu có người chủ vật, tôi sẽ giúp đỡ cho thầy!

Tỳ kheo có tội đáp: - Bây giờ, làm sao có vị ấy?

Luật sư đáp: - Thầy hãy đi khắp nơi và tìm hiểu.

Đi vào khắp cả năm chùa lớn, Tỳ kheo có tội vẫn không tìm được người chủ vật nên trở lại hỏi vị luật sư. Luật sư hỏi: - Nhiều chúng Tỳ kheo ấy từ phương nào đến đây?

Đáp: - Từ phương Nam.

Luật sư nói: - Trước hết, thầy lấy kích thước và màu sắc của y, sau đó đi đến từng chùa và hỏi.

Vâng lời, vị Tỳ kheo có tội đi hỏi khắp nơi, gặp được chủ của vật và đưa vị này đến gặp luật sư. Luật sư hỏi Tỳ kheo chủ vật: - Trưởng lão! Đây là y của thầy phải không?

Đáp: - Đúng vậy, thưa đại đức!

Hỏi: - Mất ở đâu?

Tỳ kheo này trình bày lại việc cũ.

Luật sư hỏi: - Thầy có ý bỏ vật ấy không?

Đáp: - Tôi đã có ý bỏ rồi.

Hỏi Tỳ kheo lấy y: - Thầy lấy y này ở đâu?

Đáp: - Tôi lấy y này nơi đó, lúc đó.

Luật sư nói: - Nếu thầy lấy mà không có tâm trộm thì không có tội. Nếu thầy lấy với tâm xấu thì bị tội Đột-cát-la, trước hết phải sám hối, rồi mới hết tội.

Luật sư lại bảo Tỳ kheo chủ vật: - Với tâm xá, thầy hãy đem y cho Tỳ kheo này.

Đáp: - Lành thay! Tỳ kheo có tội nghe luật sư nói như vậy, như người được vị cam lộ, thân tâm đều hoan hỷ.

Pháp sư nói: - Như vậy gọi là quán sát xứ.

Thời nghĩa là thời gian lấy y. Y này có lúc đắt, có lúc rẻ. Do đó, định tội tùy theo khi lấy y lúc giá đắt hay giá rẻ. Pháp sư nói: - Lời này khó hiểu. Tôi sẽ dẫn chứng, ở đảo giữa biển có một Tỳ kheo được một cái sọ trái dừa rất cân đối xinh đẹp. Vị này gọt cắt thành cái bồn, làm cho mọi người rất ưa thích. Tỳ kheo này thường dùng bồn này để uống nước.

Một hôm, Tỳ kheo đi đến núi Chi-đề-da (Cetiya-giri) và để lại vật này lại trong chùa ở đảo giữa biển. Một Tỳ kheo khác đến đảo, vào trong chùa, thấy cái bồn này nên lấy trộm và đem đến núi Chi-đề-da.

Thấy người kia dùng cái bồn dừa của mình để ăn cháo, Tỳ kheo chủ cái bồn hỏi: - Trưởng lão ơi! Ngài được cái bồn này ở đâu vậy?

Tỳ kheo này đáp: - Tôi được vật này ở đảo.

Tỳ kheo chủ vật nói: - Đây không phải là vật của ngài, là của tôi mà ngài lấy trộm.

Tỳ kheo chủ vật kéo vị kia đến trước tăng chúng để phân xử việc này nhưng không ai giải quyết được cả. Họ đưa nhau đến Đại-tự và đánh trống lên. Sau khi đại chúng ở gần tháp đã tập hợp đến, các vị luật sư cùng nhau phán quyết việc này nhưng cũng chẳng xong.

Khi ấy, trong chùa có một vị Tỳ kheo luật sư tên là Cù-Đàn-Đa (Godha) biết rõ các phương tiện. Vị này hỏi: - Tỳ kheo này lấy bồn bằng vỏ dừa này ở đâu?

Đáp: - Tôi lấy ở đảo.

Hỏi: - Vật này giá trị bao nhiêu?

Đáp: - Nơi ấy, sau khi ăn hết ruột dừa, họ vứt bỏ vỏ này hoặc dùng làm củi đốt, không có giá trị gì cả.

Hỏi Tỳ kheo chủ vật: - Cái vỏ dừa mà ngài cầm nơi tay này có giá trị bao nhiêu?

Đáp: - Vỏ dừa này bị người ta ăn hết ruột, uống hết nước nên bỏ vỏ, Tỳ kheo nhặt lấy và làm thành bồn, chỉ giá trị chừng một Ma-sa-ca (māsaka).

Đại đức Cù-Đàn-Na nói: - Như vậy, không đủ năm ma-sa-ka thì không phạm tội trọng.

Nghe như vậy, đại chúng khen ngợi: - Lành thay! Phán quyết như vậy rất tài giỏi.

Khi ấy, vua Bà-đề-da (Bhāṭiyarājan) ra khỏi cửa thành đến chùa để lễ bái, nghe các Tỳ kheo khen vang lành thay nên hỏi cận thân: - Đây là tiếng gì?

Vị quan trình bày lại sự việc. Nghe vậy, vua rất hoan hỷ và cho đánh trống tuyên bố: - Từ đây về sau tất cả những người xuất gia có việc gì nghi ngờ hãy đến gặp Ngài Cù-Đàn-Đa để phán quyết vì đại đức này xử đoán theo đúng giới luật.

Pháp sư nói: - Như vậy là quán sát tùy theo chỗ mà tính giá trị. Có vật còn mới có giá cao, cũ thì giá thấp.

Hỏi: - Thế nào là mới giá cao, cũ giá thấp?

Đáp: - Như bát sắt mới còn nguyên lành không bị lũng nên quý giá, sau bị lũng chày thì mất giá. Thế nên tùy lúc mà tính giá trị.

Vật cần dùng là vật tùy thân như dao rựa, mới quý giá, cũ mất giá.

Pháp sư nói: - Nếu Tỳ kheo trộm dao rựa của người, nên hỏi chủ búa rằng ông mua vật ấy giá bao nhiêu.

Nếu họ đáp: - Đại đức, tôi mua vật này bằng một phần.

Hỏi: - Ông đã xử dụng nó chưa?

Đáp: - Tôi mới dùng chỉ một ngày để chẻ cây chà răng.

Hoặc nói từng dùng chẻ (cùi) để đốt bát nên đã thành vật cũ. Như chày giã thuốc nhỏ mắt, khóa cửa, như lúa tấm đã bị đốt một hai lần, hoặc bị gạch nghiền nát, cũng gọi là cũ. Như vải đã qua một lần giặt trong nước, hoặc vắt vai, hoặc bịt đầu, hoặc dùng bọc cát, cũng gọi là cũ. Bơ dầu khi sang qua vật khác mà có trùng kiến rớt vào trong cũng gọi là cũ. Lại như đường cục, trước cứng sau mềm, cho đến dùng ngón tay chạm vào, cũng gọi là cũ. Gặp khi Tỳ kheo bị tội trộm vật của người khác, (quí vị) nên hỏi rõ chủ vật. Vật chưa dùng là quý, đã dùng là mất giá trị, nên biết như vậy. Với năm chỗ này, pháp sư nói: - Hãy quan sát thật rõ rồi mới phán quyết sự việc, tùy theo sự việc nặng nhẹ mà kết tội.

Ở trên là giải thích **Phẩm Đoạt Lấy**.

Phản phụ: (Đoạn này đối chiếu bản đời Nguyên và đời Tống)... nếu đem một vật ra để nói thì trường hợp thứ nhất như đối với người ở hay súc sinh có chủ mà đoạt lấy, chuẩn bị, nâng lên, bước đi, rời khỏi chỗ cũ, cam kết, qua chỗ có qui định, đây là đối với một vật, đem sáu trường hợp trên ra phân tích thì có đến hai mươi lăm câu. Như trên đã nói rất đầy đủ về ba-la-đy thứ hai. Vì sao? Vì giới này rất khó hiểu hết.

Như trong luật nói rằng trộm với cả năm pháp thì mới phạm Ba-la-đy. Thứ nhất là vật có chủ... là năm yếu tố.

Pháp sư nói: - Như vậy đã nói các chi tiết, ông hãy chọn lấy một yếu tố. Có năm hay có sáu yếu tố. Nếu như vậy thì không thành hai mươi lăm.

Đáp: - Không phải như vậy. Vì sao? Nếu chọn lấy một trường hợp lấy vật của người thì phải có đủ năm yếu tố. Ông hãy biết lấy.

Các vị cụ pháp sư nói: - Pháp Ba-la-đy thứ hai này rất khó hiểu, thế nên không thể không giải thích những chỗ khúc mắc. Do đó, tôi phân tích ra thành hai mươi lăm trường hợp này, ông hãy quán sát lấy.

Hỏi: - Năm yếu tố là gì? - Một, các loại vật có năm; hai, một loại vật có năm; ba, tự tay có năm; bốn, tạo phương tiện có năm; năm, lấy trộm có năm.

Hỏi: - Các loại vật có năm và một loại vật có năm, hai loại vật này tại sao chỉ các chi tiết đoạt lấy, xúc chạm nâng lên, đưa ra khỏi chỗ cũ?

Đáp: - Ở trước đã nói, hãy tự biết lấy vì phải có cả chi tiết hện và nơi chốn nên thành sáu. Nơi qui định và nơi ném, pháp này đều có đủ. Thế nên trong câu thứ ba, trong năm yếu tố cũng có các loại vật có năm chi tiết. Đã nói về một loại vật có giá trị với năm chi tiết.

Hỏi: - Thế nào là tự tay lấy với năm chi tiết?

Đáp: - Tự tay lấy cũng có năm: một, tự tay lấy; hai, bảo người khác lấy; ba, ném; bốn, có thể lấy; năm, (chủ có) tâm bỏ đi.

Hỏi: - Thế nào là tự tay lấy?

Đáp: - Tự tay đoạt lấy vật của người khác, gọi là tự tay lấy. Sai bảo nghĩa là nếu Tỳ kheo sai người khác rằng người hãy lấy vật ấy, gọi là sai người lấy. Ném nghĩa là ở trong trạm thuế mà ném vật ra ngoài (để trốn thuế). Nếu là vật có giá trị lớn, phạm tội Ba-la-dy. Theo ý nghĩa này, giống với nơi quan trọng ở trên. Có thể lấy nghĩa là dạy người rằng đối với vật... ấy, nếu được người cứ lấy bằng không thì thôi. Người này theo lời dạy mà ra đi. Nếu trộm được vật ấy thì người sai đi phạm Ba-la-dy. Nếu người được sai đi tùy lúc mà lấy thì gọi là có thể lấy. Tâm bỏ đi là có ý nghĩ bỏ vật..., chỗ... Có ý nghĩa này, gọi là tâm bỏ đi. Tạo phương tiện ban đầu có năm nghĩa là: Một, phương tiện ban đầu; hai, tùy theo phương tiện ấy; ba, quyết theo phương tiện ấy; bốn, làm theo; năm, biết rõ. Dạy bảo người làm là phương tiện ban đầu, các người hãy tự biết rõ. Nguyên nhân dời vật khỏi chỗ cũ, gọi là tùy theo phương tiện. Ba phần sau, theo trong luật có nói rõ.

Hỏi: - Thế nào là ném hết sức?

Đáp: - Ném đá nghĩa là ném với hết sức mình. Đến nơi đá rơi, không tính nơi đá lăn đến. Nếu tụ lạc không có rào, thì tính chỗ nước rơi xuống từ tâm trên chần nước quanh nhà là nơi đá rơi xuống. Pháp sư có giải rằng bà già ở trong cửa, ném giỏ phân hay cái chày giã ra đến nơi nào thì đó là nơi khoảng cách cho hòn đá ném. Lại nữa, pháp sư giải nếu phòng không có rào thì ngay giữa cây chống ở hai đầu nhà, ném hòn đá ra, từ chỗ rơi xuống tính vào nhà là phạm vi của nhà.

Hỏi: - Nếu tụ lạc ấy trước đây quá rộng lớn, nay bị nhỏ lại thì cương giới này bằng bao nhiêu?

Đáp: - Đúng tại nơi nước trên mái nhà rơi xuống, một người sức khỏe bình thường ném cục đá ra xa, tính từ nơi đá rơi trở vào là cương giới tụ lạc. Cương giới a-lan-nhã là từ cổng làng ra ngoài đến năm trăm cung, gọi là cương giới nhỏ nhất.

Pháp sư nói: - Tôi đã trình bày xong về ý nghĩa này. Nên nói về năm loại cương giới của nhà ở, tụ lạc và cương giới tụ lạc là ngăn chặn Tỳ kheo ác. Trong năm chỗ này có vật có chủ, ai lấy một phần (năm ma-bà-ca) với tâm trộm, Ba-la-dy. Lấy vật không cho nghĩa là đối với vật của người khác như y phục, thức ăn mà họ không cho bằng biểu hiện thân hay lời nói, tự ý lấy một phần bằng tay hay chiếm lấy. Không xả bỏ nghĩa là y người chủ không bỏ. Nơi đất trống cũng gọi là không bỏ. Lấy những vật ở đó, gọi là trộm. Trộm chính là tội này.

Pháp sư nói: - Tôi chỉ giải thích ý nghĩa về vấn tự trong giới trộm này. Trộm nghĩa là đoạt, dời đi, nâng, theo từng bước, rời khỏi chỗ cũ, cùng hen.

Hỏi: - Thế nào là đoạt?

Đáp: - Tỳ kheo đoạt vườn rừng của người, khi đang tranh chấp, phạm Đột-cát-la; làm cho chủ vườn phân vân, phạm Thu-lan-dá. Nếu chủ vườn có ý quyết định chịu thua, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là đưa đi?

Đáp: - Tỳ kheo đưa vật của người khác đội lên đầu; rờ vuốt với ý trộm, phạm Đột-cát-la; lay động vật, phạm Thu-lan-dá; để vật xuống vai, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là nâng lên?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo nhận vật của người khác gửi. Khi chủ vật đến lấy lại, Tỳ kheo đáp: - Tôi không có nhận vật ông gửi. Khi nói như vậy xong, Đột-cát-la. Làm cho chủ vật phân vân, phạm Thu-lan-dá. Khi chủ vật nói: - Tôi không cần vật ấy nữa, Tỳ kheo phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Phân theo từng bước là gì?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo muốn trộm vật, cùng người đưa vật đi, đi bước thứ nhất, phạm Thu-lan-dá, bước thứ hai phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là rời khỏi chỗ?

Đáp: - Nếu nâng vật lên khỏi mặt đất. Tỳ kheo rờ nắm vật với tâm trộm, Đột-cát-la. Lay động đất, phạm Thu-lan-dá, lấy vật rời khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Cam kết (hẹn) là gì?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo nói lời cam kết rằng tôi đến chỗ ấy, chỗ ấy... và sẽ lấy vật ấy đem đi. Nếu đến chỗ và lấy vật, một chân trong cương giới của vật, một chân ngoài giới, Thu-lan-dá. Nếu cả hai chân đều ra ngoài giới, Ba-la-dy. Qua chỗ nộp thuế, nếu đem vật qua chỗ thu thuế mà không nộp thuế, một chân đi qua, một chân còn lại (trong cương giới trạm thuế), Thu-lan-dá; cả hai chân đều qua khỏi trạm thuế, Ba-la-dy.

Pháp sư nói: - Đây là luận về việc dạy lấy tạp vật. Thứ ba là ném, thứ tư là có thể lấy, thứ năm là có tâm xả bỏ.

Hỏi: - Thế nào là tự tay lấy?

Đáp: - Nghĩa là đích thân dùng tay lấy vật của người. Dạy người, nghĩa là Tỳ kheo dạy bảo người hãy lấy vật... Ném nghĩa là ở trong chỗ của trạm thuế, ném vật có giá trị ra bên ngoài (để trốn thuế) thì phạm Ba-la-dy. Với câu này giống như qua chỗ quan trọng... Có thể lấy nghĩa là dạy người rằng người có thể lấy vật... lấy không được thì thôi. Người này tuân theo lời dạy mà đi (thi hành). Nếu lấy trộm được vật ấy, người sai đi phạm Ba-la-dy. Không bỏ nghĩa là tâm người chủ không bỏ vật hay vật ở chỗ trông đều gọi là không bỏ. Lấy vật như vậy đều gọi là trộm và người trộm phải bị tội.

Pháp sư nói: - Tôi chỉ giải thích ý nghĩa về vấn tự trong giới trộm này. Trộm nghĩa là đoạt, dời đi, nâng, theo từng bước, rời khỏi chỗ cũ, cùng hẹn.

Hỏi: - Thế nào là đoạt?

Đáp: - Tỳ kheo đoạt vườn rừng của người, khi đang tranh chấp phạm Đột-cát-la; làm cho chủ vườn phân vân, phạm Thu-lan-dá. Nếu chủ vườn có ý quyết định chịu thua, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là đưa đi?

Đáp: - Tỳ kheo đưa vật của người khác đội lên đầu; rờ vuốt với ý trộm, phạm Đột-cát-la; lay động vật, phạm Thu-lan-dá, để vật xuống vai, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là nâng lên?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo nhận vật của người khác gửi. Khi chủ vật đến lấy lại, Tỳ kheo đáp: - Tôi không có nhận vật ông gửi. Khi nói như vậy xong, Đột-cát-la. Làm cho chủ vật

phần vắn, phạm Thu-lan-dá. Khi chủ vật nói: - Tôi không cần vật ấy nữa, Tỳ kheo phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Phân theo từng bước là gì?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo muốn trộm vật, cùng người đưa vật đi, đi bước thứ nhất, phạm Thu-lan-dá, bước thứ hai, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Thế nào là rời khỏi chỗ?

Đáp: - Nếu nâng vật lên khỏi mặt đất. Tỳ kheo rời nắm vật với tâm trộm, Đột-cát-la. Lay động vật, phạm Thu-lan-dá, lấy vật rời khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-dy.

Hỏi: - Cam kết (hẹn) là gì?

Đáp: - Nếu Tỳ kheo nói lời cam kết rằng tôi đến chỗ ấy, chỗ ấy... và sẽ lấy vật ấy đem đi. Nếu đến chỗ và lấy vật, một chân trong cương giới của vật, một chân ngoài giới, Thu-lan-dá. Nếu cả hai chân đều ra ngoài giới, Ba-la-dy. Qua chỗ nộp thuế, nếu đem vật qua chỗ thu thuế mà không nộp thuế, một chân đi qua, một chân còn lại (trong cương giới trạm thuế), Thu-lan-dá; cả hai chân đều qua khỏi trạm thuế, Ba-la-dy. Pháp sư nói: - Đây là nói về nhiều vật.

Chú Giải Luật Thiện Kiến.

- Quyển Thứ Tám -

-ooOoo-

[Chương trước](#) | [Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [Chương kế](#)

Chân thành cảm ơn Tỳ kheo Thiện Minh đã gửi tặng phiên bản điện tử (Bình Anson, 01-2001)

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

update: 10-02-2001